CÔNG VĂN ĐẾN
SỞ TƯ PHÁP
25-06-2025 11:48:02 +07:00

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 543/2025/NQ-HĐND	*Hoà Bình, ngày 19 tháng 6 năm 2025*

NGHỊ QUYẾT
Quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách trong thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022 - 2025, áp dụng cho chính quyền địa phương 02 cấp

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 182/TTr-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Hoà Bình về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách trong thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022 - 2025, áp dụng cho chính quyền địa phương 02 cấp; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách của Hội đồng nhân dân; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh Hoà Bình ban hành Nghị quyết quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách trong thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022 - 2025, áp dụng cho chính quyền địa phương 02 cấp.

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách trong thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022 - 2025, áp dụng cho chính quyền địa phương 02 cấp.

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật và các quy định khác của pháp luật có liên quan; chịu trách nhiệm trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung số liệu; định kỳ đánh giá và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định pháp luật.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025; Nghị quyết số 322/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định phân bổ hạch toán thuế giá trị gia tăng đối với hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Nghị quyết số 324/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số nội dung áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022 - 2025; Nghị quyết số 469/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 1 Nghị quyết số 324/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình Khóa XVII, Kỳ họp thứ 28 thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2025./.

Nơi nhận:
- UBTV Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục KTVB&QLXLVPHC- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể của tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, TP;
- HĐND, UBND cấp xã;
- LĐ Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- TT Tin học và Công báo VP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- LĐ + CV các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, CTHĐND (T).

CHỦ TỊCH

Bùi Thị Minh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HOÀ BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách trong thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022 - 2025, áp dụng cho chính quyền địa phương 02 cấp

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 543/2025/NQ-HĐND ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hoà Bình)

PHẦN I
PHÂN CẤP NGUỒN THU

Điều 1. Các khoản thu do ngân sách cấp tỉnh quản lý

1. Thuế giá trị gia tăng thu từ các doanh nghiệp nhà nước do Trung ương quản lý đóng trên địa bàn tỉnh; các doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý; các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; thu từ khu vực công thương nghiệp, dịch vụ ngoài quốc doanh *(trừ thu từ hộ, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ)*, bao gồm cả thuế giá trị gia tăng từ hoạt động xây dựng cơ bản đã được Kho bạc nhà nước khấu trừ theo quy định tại Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.

2. Thuế thu nhập doanh nghiệp thu từ các doanh nghiệp nhà nước do Trung ương quản lý đóng trên địa bàn tỉnh; các doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý; các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; thu từ khu vực công thương nghiệp, dịch vụ ngoài quốc doanh *(trừ thu từ hộ, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ)*.

3. Thuế tiêu thụ đặc biệt đối với hàng hoá, dịch vụ trong nước thu từ các doanh nghiệp nhà nước do Trung ương quản lý đóng trên địa bàn tỉnh; các doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý; các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; thu từ khu vực công thương nghiệp, dịch vụ ngoài quốc doanh *(trừ thu từ hộ, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ)*.

4. Thuế tài nguyên thu từ các doanh nghiệp nhà nước do Trung ương quản lý đóng trên địa bàn tỉnh; các doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý; các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; thu từ khu vực công thương nghiệp, dịch vụ ngoài quốc doanh *(trừ thu từ hộ, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ)*.

5. Thuế thu nhập cá nhân từ các cá nhân thuộc tỉnh quản lý theo phân cấp.

6. Thu tiền sử dụng đất do cấp tỉnh thực hiện.

7. Thu tiền đền bù thiệt hại đất do các tổ chức thuộc tỉnh quản lý.

8. Thu từ các hoạt động do đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan nhà nước cấp tỉnh thực hiện hoặc quản lý, trường hợp được khoán chi phí hoạt động thì được khấu trừ.

9. Thu phí, lệ phí do cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao cung cấp dịch vụ công, phục vụ công việc quản lý nhà nước thuộc cấp tỉnh thực hiện.

10. Phần nộp ngân sách theo quy định của pháp luật từ các khoản thu sự nghiệp của các tổ chức thuộc tỉnh quản lý.

11. Thu viện trợ không hoàn lại của các tổ chức quốc tế, các tổ chức khác, các cá nhân ở nước ngoài hỗ trợ trực tiếp cho tỉnh.

12. Thu từ bán tài sản nhà nước do cấp tỉnh quản lý.

13. Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước thuộc cấp tỉnh quản lý.

14. Thu huy động đóng góp, tài trợ của các cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật cho tỉnh.

15. Thu kết dư ngân sách cấp tỉnh.

16. Thu bổ sung cân đối, bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương.

17. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang năm sau của ngân sách tỉnh.

18. Thuế bảo vệ môi trường.

19. Thu tiền cho thuê, bán và thanh lý nhà thuộc sở hữu nhà nước.

20. Thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa.

21. Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

22. Các khoản thu hồi vốn của ngân sách địa phương đầu tư tại các tổ chức kinh tế; thu cổ tức, lợi nhuận được chia tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên có vốn góp của nhà nước do Uỷ ban nhân dân tỉnh đại diện chủ sở hữu; thu phần lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ của doanh nghiệp nhà nước do Uỷ ban nhân dân tỉnh đại diện chủ sở hữu.

23. Thu từ vay bù đắp bội chi ngân sách.

24. Thu từ quỹ dự trữ tài chính.

25. Thu tiền cho thuê đất, mặt nước.

26. Thu phí từ hoạt động dịch vụ do doanh nghiệp nhà nước địa phương thực hiện.

27. Thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

28. Thu chậm nộp ngân sách.

29. Thu ngân sách cấp dưới nộp lên.

30. Các khoản phạt, tịch thu và thu khác do các cơ quan nhà nước, tổ chức cấp tỉnh thực hiện và quản lý.

Điều 2. Các khoản thu do ngân sách cấp xã quản lý

1. Thuế giá trị gia tăng thu từ hộ, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ.

2. Thuế tiêu thụ đặc biệt thu từ hộ, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ.

3. Thuế tài nguyên thu từ hộ, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ.

4. Thuế thu nhập cá nhân do cấp xã thực hiện.

5. Thu từ bán tài sản nhà nước, do các tổ chức, cơ quan thuộc xã quản lý

6. Thu tiền cho thuê, bán và thanh lý nhà thuộc sở hữu nhà nước.

7. Thu tiền đền bù thiệt hại đất do cấp xã quản lý.

8. Thu phí, lệ phí do cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao cung cấp dịch vụ công, phục vụ công việc quản lý nhà nước do cấp xã thực hiện.

9. Thu cho thuê đất thuộc quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích của cấp xã và thu hoa lợi công sản khác.

10. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.

11. Thuế sử dụng đất nông nghiệp.

12. Thu viện trợ không hoàn lại của các tổ chức quốc tế, các tổ chức khác, các cá nhân ở nước ngoài hỗ trợ trực tiếp cho cấp xã.

13. Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước do cấp xã quản lý.

14. Thu huy động đóng góp, tài trợ của các cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật hỗ trợ cho cấp xã.

15. Thu kết dư ngân sách cấp xã.

16. Thu bổ sung cân đối, bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh.

17. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang năm sau của ngân sách cấp xã.

18. Thu chậm nộp ngân sách.

19. Thu tiền sử dụng đất do cấp xã thực hiện.

20. Các khoản phạt, tịch thu và thu khác của ngân sách do cấp xã thu theo quy định của pháp luật.

Phần II
PHÂN CẤP NHIỆM VỤ CHI

Điều 3. Nhiệm vụ chi đối với ngân sách cấp tỉnh

1. Chi đầu tư phát triển.

a) Đầu tư cho các chương trình, dự án, nhiệm vụ và đối tượng đầu tư công khác do cấp tỉnh quản lý theo quy định của pháp luật về đầu tư công và sử dụng vốn đầu tư phát triển của ngân sách cấp tỉnh cho các dự án đầu tư xây dựng công trình kết cấu hạ tầng trên địa bàn thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách cấp trên trực tiếp; hỗ trợ địa phương khác đầu tư xây dựng dự án, công trình trọng điểm, liên kết vùng, liên kết quốc gia, liên kết quốc tế, có sức lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội và nhiệm vụ quan trọng khác phải bảo đảm trong khả năng cân đối ngân sách cấp tỉnh và không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của ngân sách cấp tỉnh.

b) Cấp bù chênh lệch lãi suất, phí quản lý và ủy thác cho vay qua ngân hàng chính sách để thực hiện các chính sách kinh tế - xã hội tại địa phương.

c) Đầu tư và hỗ trợ vốn cho các doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng, các tổ chức kinh tế, các tổ chức tài chính của địa phương theo quy định của pháp luật

d) Các khoản chi đầu tư phát triển khác theo quy định của pháp luật.

2. Chi thường xuyên.

a) Sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề, gồm:

- Trung học phổ thông, Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông và các hoạt động giáo dục khác do cấp tỉnh quản lý.

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ về đa dạng sinh học; giáo dục, đào tạo về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu thuộc trách nhiệm của địa phương.

- Giáo dục đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, đào tạo nghề nghiệp, đào tạo ngắn hạn và các hình thức đào tạo bồi dưỡng khác.

b) Sự nghiệp khoa học và công nghệ, gồm:

- Nghiên cứu khoa học.

- Ứng dụng khoa học và công nghệ.

- Nghiên cứu khoa học, phát triển, chuyển giao, ứng dụng công nghệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ tầng ô-dôn thực hiện theo quy định của pháp luật về khoa học và công nghệ, pháp luật về chuyển giao công nghệ.

- Các hoạt động sự nghiệp khoa học và công nghệ khác.

c) Các nhiệm vụ về quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội do cơ quan

cấp tỉnh thực hiện.

d) Sự nghiệp y tế, dân số và gia đình, gồm:

- Phòng bệnh, chữa bệnh, hỗ trợ y tế thôn, bản, chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho người cao tuổi và các hoạt động y tế khác.

- Dân số và kế hoạch hóa gia đình.

- Bảo hiểm y tế cho các đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

đ) Sự nghiệp văn hóa, thông tin, gồm:

- Bảo tồn, bảo tàng, thư viện, biểu diễn nghệ thuật, thông tin và các hoạt động văn hoá - thông tin khác.

e) Sự nghiệp phát thanh - truyền hình, gồm:

- Phát thanh, truyền hình và các hoạt động có liên quan khác.

g) Sự nghiệp thể dục thể thao, gồm:

- Bồi dưỡng, huấn luyện huấn luyện viên, vận động viên các đội tuyển cấp tỉnh; các giải thi đấu cấp tỉnh, tham gia các giải thi đấu do Trung ương tổ chức.

- Hoạt động của các cơ sở thi đấu thể dục thể thao.

- Các hoạt động thể dục thể thao khác.

h) Sự nghiệp bảo vệ môi trường:

- Quản lý chất thải, hỗ trợ xử lý chất thải: Điều tra, thống kê, đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường, theo dõi diễn biến chất lượng môi trường, lập danh mục chất ô nhiễm, chất thải rắn, nguồn ô nhiễm; đánh giá, dự báo tình hình phát sinh, thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt thuộc trách nhiệm của cấp tỉnh.

- Xử lý, cải tạo, phục hồi chất lượng môi trường, bao gồm: điều tra, khảo sát, đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường, xử lý ô nhiễm *(không bao gồm dự án đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công).*

- Mua sắm trang thiết bị thay thế; duy trì, vận hành trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác bảo vệ môi trường thuộc trách nhiệm của cấp tỉnh; hoạt động của hệ thống quan trắc môi trường theo quy hoạch tỉnh *(bao gồm cả vận hành, bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa, hiệu chuẩn, kiểm định).*

- Kiểm tra, thanh tra, giám sát về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu thuộc nhiệm vụ của cấp tỉnh và theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

- Bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học; bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu:

+ Điều tra, khảo sát, đánh giá, quản lý và bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên; xác lập, thẩm định và công nhận di sản thiên nhiên thuộc nhiệm vụ của cấp tỉnh.

+ Quan trắc, thống kê, quản lý thông tin, dữ liệu về đa dạng sinh học; xây dựng cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học; tổ chức xây dựng báo cáo hiện trạng đa dạng sinh

học, báo cáo hiện trạng khu bảo tồn; lập, thẩm định chương trình, dự án bảo tồn đa dạng sinh học; lập, thẩm định Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, Danh mục loài ngoại lai xâm hại, Danh mục loài hoang dã bị cấm khai thác trong tự nhiên, Danh mục loài hoang dã được khai thác có điều kiện ngoài tự nhiên, Danh mục nguồn gen bị cấm xuất khẩu; điều tra, đánh giá quần thể để sửa đổi, bổ sung Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; xây dựng và thử nghiệm mô hình bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học; tuyên truyền, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức về bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học; hợp tác quốc tế về bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học.

+ Điều tra, khảo sát, thống kê số liệu hoạt động phục vụ kiểm kê khí nhà kính cấp quốc gia, cấp ngành, cấp lĩnh vực; cập nhật danh mục cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính; theo dõi, giám sát, thẩm định kết quả kiểm kê khí nhà kính các cơ sở trong phạm vi quản lý; xây dựng và vận hành hệ thống đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính cấp tỉnh.

+ Hoạt động phát triển thị trường các-bon.

+ Xây dựng hệ thống giám sát và đánh giá hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu cấp tỉnh; xây dựng báo cáo đánh giá tác động, tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu cấp tỉnh.

+ Điều tra, thống kê, giám sát, đánh giá, lập danh mục chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính thuộc nhiệm vụ của cấp tỉnh.

- Truyền thông, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, ý thức, kiến thức về bảo vệ môi trường; phổ biến, tuyên truyền pháp luật về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; tổ chức và trao giải thưởng về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu cho cá nhân, tổ chức, cộng đồng theo quy định của pháp luật.

- Hoạt động hội nhập quốc tế và hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường: Phối hợp trong việc ký kết, thực hiện các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên theo đề xuất của cơ quan trung ương có thẩm quyền; ký kết, thực hiện các thỏa thuận quốc tế về bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ tầng ô-dôn; vốn đối ứng chi thường xuyên thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn vay ODA, viện trợ về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ tầng ô-dôn theo quy định của pháp luật.

- Các hoạt động quản lý nhà nước khác bảo vệ môi trường thuộc trách nhiệm của cấp tỉnh theo quy định của pháp luật:

+ Xây dựng, điều chỉnh chiến lược, kế hoạch, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, hướng dẫn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật, chương trình, đề án, dự án về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

+ Đánh giá việc thực hiện phương án bảo vệ môi trường và bảo tồn thiên

nhiên và đa dạng sinh học trong quy hoạch tỉnh.

+ Đánh giá, dự báo chất lượng môi trường nước mặt, trầm tích, khả năng chịu tải của môi trường nước mặt đối với sông, hồ trên địa bàn; kiểm kê, đánh giá nguồn thải, mức độ ô nhiễm sông, hồ trên địa bàn; đánh giá, dự báo chất lượng môi trường không khí trên địa bàn; điều tra, đánh giá, xác định và khoanh vùng các khu vực có nguy cơ ô nhiễm môi trường đất, khu vực ô nhiễm môi trường đất trên địa bàn.

+ Tiếp nhận, xác minh, xử lý phản ảnh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư về bảo vệ môi trường; hội thảo phục vụ hoạt động bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

+ Phòng ngừa, ứng phó khắc phục sự cố môi trường.

+ Quản lý, công bố thông tin về môi trường; vận hành hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu (bao gồm cả thu nhận, xử lý, trao đổi thông tin, bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế thiết bị lưu trữ hệ thống thông tin, dữ liệu); cập nhật, đánh giá chỉ tiêu thống kê, và xây dựng báo cáo về môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; đánh giá, xếp hạng kết quả bảo vệ môi trường.

+ Xây dựng các mô hình về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

+ Hoạt động đánh giá phục vụ việc xác nhận về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

+ Hoạt động của Ban điều hành, Văn phòng thường trực về bảo vệ môi trường cấp tỉnh.

+ Các hoạt động quản lý nhà nước khác về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu có tính chất chi thường xuyên thuộc trách nhiệm của cấp tỉnh theo quy định của pháp luật; các hoạt động bảo vệ môi trường khác do Thủ tướng Chính phủ quyết định.

i) Các hoạt động kinh tế, gồm:

- Sự nghiệp nông nghiệp, thủy lợi, ngư nghiệp và lâm nghiệp: duy tu, bảo dưỡng các tuyến đê, kè, các công trình thủy lợi, các trạm trại nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp do các đơn vị tỉnh quản lý; công tác khuyến lâm, khuyến nông, khuyến ngư; chi khoanh nuôi, bảo vệ, phòng chống cháy rừng, bảo vệ nguồn lợi thủy sản do các đơn vị tỉnh quản lý.

- Sự nghiệp giao thông: duy tu, bảo dưỡng và sửa chữa cầu, đường và các công trình giao thông khác do tỉnh quản lý; lập biển báo và các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông trên các tuyến đường tỉnh quản lý.

- Sự nghiệp tài nguyên:

* Quản lý đất đai:

+ Điều tra, đánh giá đất đai của địa phương theo định kỳ và theo chuyên đề.

+ Lập, chỉnh lý bản đồ địa chính.

+ Thống kê đất đai; kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

+ Lập kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 05 năm cấp tỉnh.

+ Điều tra thu thập thông tin xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; xác định giá đất cụ thể; lập bản đồ giá đất.

+ Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; đăng ký biến động đất đai, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cập nhật biến động đất đai theo quyết định của cấp có thẩm quyền (nếu có).

- Xây dựng, cập nhật, quản lý thông tin đất đai, cơ sở dữ liệu đất đai.

* Đo đạc và bản đồ:

+ Các hoạt động đo đạc và bản đồ phục vụ yêu cầu quản lý: Thiết lập các điểm đo đạc cơ sở chuyên dụng; xây dựng hệ thống không ảnh chuyên dụng; thành lập bản đồ hành chính cấp xã, bản đồ chuyên đề phục vụ mục đích chuyên dụng.

+ Đo đạc và bản đồ về địa giới hành chính theo quy định của pháp luật.

+ Xây dựng, quản lý thông tin, dữ liệu đo đạc và bản đồ, địa giới hành chính.

* Địa chất và khoáng sản:

+ Bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.

+ Khoanh định khu vực cấm hoặc tạm thời cấm hoạt động khoáng sản, khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

+ Lưu trữ, quản lý thông tin về khoáng sản.

* Tài nguyên nước:

+ Điều tra, đánh giá tài nguyên nước đối với các nguồn nước nội tỉnh, nguồn nước liên tỉnh trên địa bàn; kiểm kê tài nguyên nước đối với các nguồn nước nội tỉnh.

+ Điều tra, tổng hợp hiện trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước; xả nước thải vào nguồn nước đối với nguồn nước nội tỉnh, nguồn nước trên địa bàn tỉnh.

+ Hoạt động quan trắc, giám sát tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh.

+ Xây dựng và duy trì cảnh báo, dự báo lũ, lụt, hạn hán và các tác hại khác do nước gây ra thuộc phạm vi tỉnh quản lý.

+ Các hoạt động bảo vệ tài nguyên nước; phòng chống suy thoái, cạn kiệt nguồn nước, khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra ở nguồn nước nội tỉnh; xác định danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp.

+ Xây dựng, cập nhật, quản lý thông tin, cơ sở dữ liệu về tài nguyên nước của tỉnh.

+ Hoạt động bảo vệ tài nguyên nước, cắm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước, giám sát hoạt động khai thác nước và các hoạt động phòng ngừa, ứng phó khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước.

+ Tổ chức lập và tổ chức thực hiện nội dung phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra trong quy hoạch tỉnh; kế hoạch điều tra cơ bản, điều hòa, phân phối tài nguyên nước, phục hồi nguồn nước bị ô nhiễm, cạn kiệt; khoanh định, công bố vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất, vùng cần bổ sung nhân tạo nước dưới đất và công bố dòng chảy tối thiểu, ngưỡng khai thác nước dưới đất theo thẩm quyền, khu vực cấm, khu vực tạm thời cấm khai thác cát, sỏi và các khoáng sản khác trên sông; công bố danh mục hồ, ao, đầm phá không được san lấp; tổ chức ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước; theo dõi, phát hiện và tham gia giải quyết sự cố ô nhiễm nguồn nước liên quốc gia theo thẩm quyền; lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước, vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt; bảo đảm nước sinh hoạt trong trường hợp hạn hán, thiếu nước hoặc xảy ra sự cố ô nhiễm nguồn nước; tổ chức thực hiện các hoạt động điều tra cơ bản, giám sát tài nguyên nước theo phân cấp; báo cáo kết quả điều tra cơ bản tài nguyên nước, tình hình quản lý, khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tài nguyên nước.

* Khí tượng thủy văn và giám sát biến đổi khí hậu:

+ Hoạt động trạm quan trắc khí tượng thủy văn của tỉnh; thu thập dữ liệu khí tượng thủy văn.

+ Dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, truyền thông tin thiên tai trên địa bàn.

+ Giám sát biến đổi khí hậu của tỉnh.

+ Xây dựng, quản lý thông tin, cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn và giám sát biến đổi khí hậu của tỉnh.

+ Phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền về khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu.

* Viễn thám: Xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu viễn thám ở địa phương.

* Đa dạng sinh học: Nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về đa dạng sinh học theo quy định tại khoản 2, Điều 4 Thông tư liên tịch số 160/2014/TTLT-BTC-BTNMT ngày 29/10/2014 của Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước thực hiện các nhiệm vụ, dự án theo Chiến lược quốc gia về đa dạng sinh học đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

* Các nhiệm vụ chi khác: Lập, điều chỉnh nhiệm vụ quy hoạch các lĩnh vực

theo quy định của pháp luật; Xây dựng, điều chỉnh chiến lược, kế hoạch về tài nguyên môi trường; thống kê các chỉ tiêu tài nguyên môi trường của địa phương (không bao gồm thống kê lĩnh vực môi trường chi từ nguồn sự nghiệp bảo vệ môi trường); Xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá sản phẩm về quản lý đất đai, đo đạc và bản đồ, địa chất và khoáng sản, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn và giám sát biến đổi khí hậu, viễn thám, đa dạng sinh học, nhiệm vụ chi khác (nếu có) thuộc nhiệm vụ của địa phương; Xây dựng, tích hợp, lưu trữ, quản lý cơ sở dữ liệu chung về tài nguyên của địa phương theo quy định của pháp luật chuyên ngành; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác điều tra, đánh giá, quản lý tài nguyên theo quy định của pháp luật chuyên ngành, nội dung có tính chất chi thường xuyên từ nguồn kinh phí chi hoạt động kinh tế (nếu có); Tuyên truyền, phổ biến pháp luật của lĩnh vực theo quy định của pháp luật chuyên ngành được chi từ nguồn hoạt động kinh tế, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về tài nguyên môi trường của địa phương theo nội dung chi từ nguồn chi hoạt động, kinh tế; Vốn đối ứng các dự án hợp tác quốc tế có tính chất chi thường xuyên từ nguồn hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường (nếu có); Sửa chữa lớn, mua sắm trang thiết bị phục vụ nhiệm vụ chuyên môn đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực chi hoạt động kinh tế (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư được Nhà nước đặt hàng theo giá tính đủ chi phí bao gồm chi phí khấu hao tài sản cố định); Nhiệm vụ chi khác về quản lý đất đai, đo đạc và bản đồ, địa chất và khoáng sản, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn và giám sát biến đổi khí hậu, viễn thám, đa dạng sinh học, chi khác *(nếu có)*.

- Sự nghiệp thị chính: Duy tu, bảo dưỡng hệ thống đèn chiếu sáng, đèn trang trí, đèn tín hiệu giao thông, vỉa hè, hệ thống cấp thoát nước, công viên và các sự nghiệp thị chính khác.

- Hoạt động quy hoạch do cấp tỉnh thực hiện.

- Hoạt động thương mại, du lịch.

- Hoạt động khuyến công.

- Các hoạt động kinh tế khác do tỉnh quản lý.

k) Hoạt động của các cơ quan Đảng, quản lý nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội; hỗ trợ hoạt động cho các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp theo quy định; đánh giá, tổng kết và theo dõi thi hành pháp luật về bảo vệ môi trường; Hoạt động của Ban chỉ đạo, tổ chức các hội nghị về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu theo quyết định của cấp có thẩm quyền và các nhiệm vụ khác có tính chất quản lý hành chính phục vụ hoạt động bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

l) Chi bảo đảm xã hội: Bao gồm Trung tâm xã hội, cứu tế xã hội, cứu đói,

phòng chống các tệ nạn xã hội và các chính sách an sinh xã hội khác do cơ quan cấp tỉnh thực hiện; Chi thực hiện các chính sách xã hội đối với các đối tượng do cơ quan cấp tỉnh quản lý; Hỗ trợ các quỹ ngoài ngân sách cho vay giải quyết việc làm, xoá đói, giảm nghèo cho các đối tượng chính sách.

m) Các khoản chi thường xuyên khác theo quy định của pháp luật.

3. Chi trả nợ gốc, lãi, phí các khoản do tỉnh vay, tạm ứng.

4. Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính của tỉnh.

5. Chi bổ sung cân đối, bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp xã.

6. Chi chuyển nguồn sang năm sau.

7. Chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu, dự án, nhiệm vụ bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương.

8. Chi hỗ trợ thực hiện một số nhiệm vụ quy định tại các điểm a, b và c khoản 9 Điều 9 của Luật Ngân sách nhà nước.

9. Chi nộp trả ngân sách cấp trên.

10. Chi viện trợ.

11. Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nhiệm vụ chi đối với ngân sách cấp xã

1. Chi đầu tư phát triển

a) Đầu tư cho các chương trình, dự án, nhiệm vụ và đối tượng đầu tư công khác do cấp xã quản lý theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

b) Các khoản chi đầu tư phát triển khác theo quy định của pháp luật.

2. Chi thường xuyên

a) Sự nghiệp giáo dục, đào tạo, gồm:

- Giáo dục trung học cơ sở, tiểu học, mầm non.
- Trung tâm Học tập cộng đồng.
- Đào tạo ngắn hạn và các hình thức giáo dục, đào tạo bồi dưỡng khác.

b) Sự nghiệp khoa học và công nghệ, gồm:

- Ứng dụng khoa học và công nghệ.
- Các hoạt động sự nghiệp khoa học và công nghệ khác.

c) Các nhiệm vụ về quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội do cấp xã thực hiện.

d) Sự nghiệp y tế:

- Trạm Y tế.
- Hỗ trợ các hoạt động liên quan đến y tế.

đ) Sự nghiệp văn hóa - thông tin: Các hoạt động văn hóa - thông tin do cấp

xã quản lý.

e) Sự nghiệp thể dục, thể thao: Các hoạt động thể dục, thể thao do cấp xã quản lý.

g) Sự nghiệp môi trường:

- Hỗ trợ phân loại tại nguồn, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và xử lý các loại chất thải khác phát sinh trên địa bàn thuộc trách nhiệm của cấp xã.

- Mua sắm trang thiết bị thay thế; duy trì, vận hành trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác bảo vệ môi trường thuộc trách nhiệm của cấp xã.

- Kiểm tra, thanh tra, giám sát về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu thuộc nhiệm vụ của cấp xã và theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

- Bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học; bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu:

+ Quan trắc, thống kê, quản lý thông tin, dữ liệu về đa dạng sinh học; xây dựng cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học; tổ chức xây dựng báo cáo hiện trạng đa dạng sinh học; lập, thẩm định chương trình, dự án bảo tồn đa dạng sinh học; xây dựng và thử nghiệm mô hình bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học; tuyên truyền, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức về bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học; hợp tác quốc tế về bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học.

+ Hoạt động phát triển thị trường các-bon.

- Truyền thông, tập huấn nâng cao nhận thức, ý thức, kiến thức về bảo vệ môi trường; phổ biến, tuyên truyền pháp luật về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; tổ chức và trao giải thưởng về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu cho cá nhân, tổ chức, cộng đồng theo quy định của pháp luật.

- Các hoạt động quản lý nhà nước khác bảo vệ môi trường thuộc trách nhiệm của cấp xã theo quy định của pháp luật:

+ Xây dựng kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

+ Tiếp nhận, xác minh, xử lý phản ảnh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư về bảo vệ môi trường; hội thảo phục vụ hoạt động bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

+ Phòng ngừa, ứng phó khắc phục sự cố môi trường.

+ Quản lý, công bố thông tin về môi trường; cập nhật, đánh giá chỉ tiêu thống kê, và xây dựng báo cáo về môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; đánh giá, xếp hạng kết quả bảo vệ môi trường.

+ Xây dựng các mô hình về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

+ Hoạt động đánh giá phục vụ việc xác nhận về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

+ Các hoạt động quản lý nhà nước khác về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu có tính chất chi thường xuyên thuộc trách nhiệm của cấp xã theo quy định của pháp luật; các hoạt động bảo vệ môi trường khác do Thủ tướng Chính phủ quyết định..

h) Các hoạt động sự nghiệp kinh tế do cấp xã quản lý, gồm:

- Sự nghiệp nông nghiệp, thủy lợi, ngư nghiệp và lâm nghiệp: duy tu, bảo dưỡng các tuyến đê, các công trình thủy lợi, các trạm trại nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp; công tác khuyến lâm, khuyến nông, khuyến ngư; chi khoanh nuôi, bảo vệ, phòng chống cháy rừng, bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- Sự nghiệp giao thông: duy tu, bảo dưỡng và sửa chữa cầu đường và các công trình giao thông khác do cấp xã quản lý; lập biển báo và các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông trên các tuyến đường do cấp xã quản lý.

- Sự nghiệp thị chính: duy tu, bảo dưỡng hệ thống đèn chiếu sáng, vỉa hè, hệ thống cấp thoát nước, giao thông nội thị, công viên và các hoạt động thị chính khác.

- Hoạt động quy hoạch do cấp xã thực hiện.

- Hoạt động thương mại, du lịch.

- Sự nghiệp tài nguyên:

* Quản lý đất đai:

+ Lập, chỉnh lý bản đồ địa chính.

+ Thống kê đất đai; kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

+ Lập, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp xã.

+ Xác định giá đất cụ thể.

+ Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất; đăng ký biến động đất đai, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cập nhật biến động đất đai theo quyết định của cấp có thẩm quyền (nếu có).

- Xây dựng, cập nhật, quản lý thông tin đất đai, cơ sở dữ liệu đất đai.

* Đo đạc và bản đồ:

+ Các hoạt động đo đạc và bản đồ phục vụ yêu cầu quản lý: thành lập bản đồ hành chính, bản đồ chuyên đề phục vụ mục đích chuyên dụng.

+ Quản lý thông tin, dữ liệu đo đạc và bản đồ, địa giới hành chính.

* Địa chất và khoáng sản: Bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.

* Tài nguyên nước:

+ Thực hiện các biện pháp bảo vệ tài nguyên nước theo quy định của pháp luật; phối hợp với cơ quan, tổ chức quản lý trạm quan trắc, đo đạc, giám sát tài nguyên nước, công trình thăm dò, khai thác nước, xả nước thải vào nguồn nước để bảo vệ các công trình này.

+ Tổ chức ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước; theo dõi, phát hiện và tham gia giải quyết sự cố ô nhiễm nguồn nước liên quốc gia theo thẩm quyền.

+ Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tài nguyên nước; xử lý vi phạm pháp luật về tài nguyên nước; hòa giải, giải quyết tranh chấp về tài nguyên nước theo thẩm quyền.

+ Thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài nguyên nước theo phân cấp hoặc uỷ quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

* Khí tượng thủy văn và giám sát biến đổi khí hậu: Phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền về khí tượng thủy văn

- Các sự nghiệp kinh tế khác.

i) Hoạt động của các cơ quan Đảng, quản lý nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội; hỗ trợ hoạt động cho các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp theo quy định; đánh giá, tổng kết và theo dõi thi hành pháp luật về bảo vệ môi trường; Hoạt động của Ban chỉ đạo, tổ chức các hội nghị về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu theo quyết định của cấp có thẩm quyền và các nhiệm vụ khác có tính chất quản lý hành chính phục vụ hoạt động bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

k) Chi bảo đảm xã hội: Cứu tế xã hội, cứu đói, phòng chống các tệ nạn xã hội và các chính sách an sinh xã hội khác do cấp xã thực hiện; Chi thực hiện các chính sách xã hội đối với các đối tượng do cấp xã quản lý.

l) Các khoản chi thường xuyên khác theo quy định của pháp luật.

3. Chi chuyển nguồn sang năm sau.

4. Chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu, dự án, nhiệm vụ bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh.

5. Chi nộp trả ngân sách cấp trên.

6. Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.